

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a) Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/01/2017, Hoàng Văn Đ; Hoàng Xuân H và Hoàng Minh C đều trú quán ở xóm Ú, xã T1, huyện T, tỉnh Phú Thọ đang đi chơi cùng nhau thì Đ rủ Hữu và C đi sang khu Đ, xã T1 đánh bạc, Hữu và C đồng ý. Khi đến khu Đ, xã T1, Điện, C, H gặp Hà Quang S và rủ S đi đánh bạc, S đồng ý rồi cả nhóm đi vào nhà ở của Hoàng Văn M trú quán ở khu Đ, xã T1, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Tại đây, Sơn hỏi M là “Cho bọn em chơi tý nhé?”, M hiểu ý là chơi đánh bạc ăn tiền nên trả lời “Chơi tý rồi nghỉ nhé”. Sau đó S đi lấy 01 bát sứ và 01 đĩa sứ còn C lấy que đóm bằng nửa cắt thành 04 quân bài bôi đen một mặt để làm thành 04 quân bài có một mặt màu đen, một mặt màu trắng. Chuẩn bị xong, Đ, C, H và S ngồi xuống chiếu cạnh bếp củi có sẵn ở nhà M để đánh bạc dưới hình thức chơi “Sóc đĩa” ăn tiền. H là người cầm cái, quá trình chơi, Đ và H thay nhau cầm cái. Khi đánh bạc các đối tượng quy định với nhau về hình thức chơi đánh bạc và cách thức thanh toán bằng tiền mặt cụ thể như sau: Hình thức chơi sóc đĩa dùng một bát sứ, một đĩa sứ, 04 quân bài bằng nửa đều nhau và cùng được sơn một mặt màu trắng, một mặt màu đen và quy định chắn, lẻ theo màu. Khi chơi, người cầm cái cho 04 quân bài vào đĩa, úp bát lên rồi sóc. Sau khi sóc xong nhà cái (Người cầm cái) đặt xuống chiếu và yêu cầu những người chơi đặt cửa (Đặt tiền) theo hai cửa chắn (Hai quân bài cùng màu trắng, hai quân cùng màu đen hoặc cả 04 quân bài cùng một màu đen hoặc trắng), cửa lẻ (Cả ba quân bài cùng màu trắng, một quân bài màu đen hoặc ngược lại). Hình thức thanh toán bằng tiền mặt, mỗi người chơi đặt cửa từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng, khi nhà cái mở bát nếu người chơi thắng thì được nhà cái trả bằng với số tiền mình đã đặt, nếu thua thì nhà cái thu số tiền mà các con bạc đã đặt.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/01/2017, khi Đ, C, H và S đang chơi thì có Hoàng Văn C và Hoàng Văn T đều trú quán ở xóm Ú, xã T1, huyện T, tỉnh Phú Thọ đến và cùng tham gia đánh bạc ăn tiền. Một lúc sau thì có Hoàng Văn C1; Trú quán: Khu Đ, xã T1, huyện T, tỉnh Phú Thọ đến và cùng chơi.

Các đối tượng chơi đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/01/2017 thì bị Tổ công tác - Công an huyện T phát hiện, kiểm tra. Tổ công tác - Công an huyện T đã tiến hành lập biên bản sự việc và thu giữ tại chiếu bạc vật chứng gồm: 1.200.000đ; 01 bát sứ, 01 đĩa sứ có hoa văn màu đỏ, 04 quân bài làm bằng nửa có hai mặt, một mặt sơn màu đen và một mặt sơn màu trắng, 01 chiếu cói đôi cũ đã qua sử dụng. Thu giữ trên người Hoàng Văn T số tiền 1.100.000đ, T khai là tiền Tâm đang dùng để đánh bạc.

Quá trình kiểm tra, Điện, C, C1, Sơn và C2 đã bỏ trốn khỏi hiện trường. Sau khi tiến hành lập biên bản sự việc, Tổ công tác Công an huyện T đã dẫn giải các đối tượng H và T về Trụ sở Công an huyện T để điều tra, làm rõ.

Ngày 19/01/2017, Đ, C1, S và C đến Công an huyện T để đầu thú. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T, các đối tượng khai nhận: Khi tham gia đánh bạc Đ có 1.100.000 đồng; S có 800.000 đồng; H có 200.000 đồng; T có 600.000 đồng; C1 có 500.000 đồng nhưng trả nợ vay trước đó cho Đ 200.000 đồng và trả nợ vay trước đó cho T 100.000 đồng nên C1 chỉ còn 200.000 đồng để tham gia đánh bạc; C có 300.000 đồng. Trong quá trình đánh bạc, khi Đ thua hết số tiền mang đi, Đ đã cầm (Cầm cố) cho S 01 điện thoại di động hiệu OPPO lấy 3.000.000 đồng để đánh bạc, sau đó Đ lại thua hết tiền nên lại vay của S thêm 3.000.000 đồng nữa để đánh bạc tiếp. Đến khi S thua hết tiền, S đã cầm chiếc điện thoại di động trên cho C lấy 3.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc. Khi H thua hết tiền, H xin Đ và C mỗi người 100.000 đồng để chơi tiếp, H lại thua hết. Lúc này, H thấy T đang thắng nên H đã bán cho T chiếc dây chuyền bằng bạc của H lấy 700.000 đồng để tiếp tục đánh bạc. Quá trình điều tra, T đã tự nguyện nộp lại chiếc dây chuyền bằng bạc kể trên tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T.

b) Về các vấn đề khác của vụ án: Ngày 20/02/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T ra Quyết định khởi tố bị can đối với Hoàng Minh C về tội: “Đánh bạc” theo Điều 248 của Bộ luật hình sự để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật. Ngày 03/3/2017, C đến Công an huyện T để đầu thú. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T, C khai nhận khi tham gia đánh bạc C có 150.000 đồng. Lúc đó, C nói với M là nếu thắng được tiền sẽ cho M đi ăn đêm và cho M tiền coi đó là tiền trả tiền điện, nước. Khi đang T được tiền, C cho S cầm cố 01 điện thoại di động hiệu OPPO với giá 3.000.000 đồng. Khi bị kiểm tra, C đã cầm chiếc điện thoại kể trên bỏ trốn và đã làm mất trong quá trình trốn. Lời khai của C phù hợp với lời khai của các đối tượng và phù hợp với các tài liệu khác trong vụ án.

Các bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã xác định số tiền thực tế của các đối tượng dùng vào việc đánh bạc: Đ là 7.300.000 đồng; S là 3.800.000 đồng; H là 1.100.000 đồng; số tiền T là 700.000 đồng; C là 150.000 đồng, C1 là 200.000 đồng, C là 300.000 đồng. Như vậy tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 13.550.000 đồng.

Đối với Hoàng Văn M là chủ nhà, M không yêu cầu thu, nộp tiền hồ nhưng khi các đối tượng đến và xin cho đánh bạc tại nhà ở của M, M đã đồng ý cho các đối tượng mượn địa điểm, chiếu, bát và đĩa sứ để đánh bạc. Trước khi đánh bạc S có cho M 100.000 đồng để M đi mua thức ăn về cho các đối tượng cùng M ăn uống. Khi các đối tượng đánh bạc, C có nói với M nếu thắng được tiền sẽ cho M đi ăn đêm và cho M tiền, M không tham gia đánh bạc mà ngồi xem các đối tượng đánh bạc. Do đó Hoàng Văn M đồng phạm với các đối tượng đánh bạc với vai trò giúp sức.

Trong giai đoạn truy tố, C bỏ trốn khỏi địa phương Viện kiểm sát đã yêu cầu truy nã đối với C. Ngày 10/5/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra quyết định truy nã C, hết thời hạn truy tố Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã ra Quyết định tạm đình chỉ truy tố đối với bị cáo C.

Đối với Hoàng Văn C1, Hoàng Văn Đ, Hà Quang S, Hoàng Văn C, Hoàng Văn T, Hoàng Văn M, Hoàng Xuân H, Tòa án nhân dân huyện T đã xét

xử về tội “Đánh bạc” theo Điều 248 của Bộ luật hình sự, án đã có hiệu lực thi hành.

Ngày 16/11/2017, Hoàng Minh C đến Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đầu thú. Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã ra Quyết định phục hồi truy tố vụ án đối với Hoàng Minh C về tội: “Đánh bạc” theo Điều 248 của Bộ luật hình sự để truy tố, xét xử C theo pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra - Công an huyện T, Hoàng Minh C đã khai nhận hành vi đánh bạc của mình như đã nêu trên, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những bị cáo đã bị xét xử, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra và tại các phiên tòa trước các bị cáo, trợ giúp viên pháp lý không có ý kiến hay khiếu nại, kháng cáo gì về các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện T và Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

c) Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát: Tại bản cáo trạng số 42/KSĐT-TA ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Hoàng Minh C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh C phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt: Hoàng Minh C từ 03 đến 06 tháng tù (Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 14 ngày, từ 16/11/2017 đến 29/11/2017). Nay còn phải thi hành từ 02 tháng 16 ngày đến 05 tháng 16 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án đã được xử lý tại Bản án số 10/2017/HSST, ngày 30/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố và các tình tiết giảm nhẹ, bị cáo là dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, không nhận thức hết được hậu quả gây ra, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bố bị cáo bị ung thư sắp chết, bị cáo đã ra đầu thú. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người công dân tốt.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, Trợ giúp viên pháp lý, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án cải tạo ngoài xã hội để bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như

sau: Hồi 21 giờ 30 phút ngày 18/01/2017, Tổ công tác - Công an huyện T kiểm tra, phát hiện các đối tượng gồm Hoàng Văn Đ, Hoàng Xuân H, Hoàng Minh C, Hà Quang S, Hoàng Văn C, Hoàng Văn Tâm và Hoàng Văn C1 đang có hành vi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi sóc đĩa tại nhà ở của Hoàng Văn M đều trú quán ở xã T1, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Tổ công tác - Công an huyện T đã tiến hành lập biên bản sự việc và thu giữ vật chứng gồm: 1.200.000đ; 01 bát sứ, 01 đĩa sứ có hoa văn màu đỏ, 04 quân bài làm bằng nứa có hai mặt, một mặt màu đen và một mặt màu trắng, 01 chiếc cối đôi cũ đã qua sử dụng. Thu giữ trên người Hoàng Văn T số tiền 1.100.000đ, T khai là tiền Tâm đang dùng để đánh bạc. Quá trình điều tra, Điện, C, C1, Sơn và C2 đã đến Công an huyện T để đầu thú. Các đối tượng khai nhận tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 13.550.000 đồng theo cáo trạng quy kết các bị cáo và đã bị đưa ra xét xử sơ thẩm theo bản án số 10/2017/HSST, ngày 30/5/2017 và 22/2017/HSST, ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ đã xác định việc tính tổng số tiền như vậy để truy tố các bị cáo đã bị xét xử và lần này đối với bị cáo C là chưa phù hợp theo quy định tại mục 3 Điều 1 của Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP, ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì số tiền mà các bị cáo đã đem đi đánh bạc tổng số là 3.350.000 đồng, quá trình bắt quả tang tại chiếu bạc thu giữ được và trên người bị cáo T xác định được là 2.300.000 đồng, thể hiện qua lời khai của các bị cáo Đ, S, T, C1, C2, Hữu và C đã để lại toàn bộ số tiền trên chiếu bạc. Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO của bị cáo Đ dùng để cầm cố cho S lấy tiền đánh bạc. Giá trị chiếc điện thoại các bị cáo đã thống nhất qua quá trình điều tra và xét xử là 3.000.000 đồng nhằm mục đích trao đổi gán nợ, cầm cố quay vòng khi hết tiền chơi bạc. Chiếc điện thoại đó đã được sử dụng quay vòng vay tiền từ Đ sang S rồi đến C, nhưng thực tế số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc không thay đổi, không đưa thêm vào tổng số tiền chơi bạc. Từ các căn cứ, nhận định trên có đủ căn cứ chứng minh số tiền mà các bị cáo Đ, S, C1, Tâm, C2, H, C đã dùng vào việc đánh bạc bao gồm: Số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 1.200.000 đồng, tiền thu giữ trong người bị cáo T là 1.100.000 đồng, chiếc dây chuyền bằng bạc thu giữ của bị cáo T (được 2 bị cáo T và H xác định giá trị là 700.000 đồng) và giá trị chiếc điện thoại OPPO của bị cáo Đ (được 3 bị cáo Đ, S và C xác định giá trị là 3.000.000 đồng). Tổng số tiền mà các bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc ngày 18/01/2017 là 6.000.000 đồng (Theo quy định tại điểm a mục 4 Điều 1 của Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP, ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao).

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai của các bị cáo khác đã bị xét xử, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do cơ quan điều tra Công an huyện T tỉnh Phú Thọ lập ngày 18/01/2017. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Hoàng Minh C đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999. So với cấu thành cơ bản của tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 thì khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 có quy định “*Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu*

đồng....hoặc phạt tù ba tháng đến ba năm” còn khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 có quy định *“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ năm triệu đồng....hoặc phạt tù sáu tháng đến ba năm”*. Như vậy Bộ luật hình sự năm 2015 quy định mức đầu khung hình phạt tù nặng hơn so với Bộ luật hình sự năm 1999. Do vậy truy tố và xét xử bị cáo Hoàng Minh C tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Hoàng Minh C đã khai rõ hành vi phạm tội của mình và không có lời bào chữa nào khác, thừa nhận nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án tuy có tính chất ít nghiêm trọng nhưng nó đã ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng đến đời sống kinh tế gia đình của các bị cáo gây bất bình trong nhân dân. Hiện nay Nhà nước ta đang quản lý rất chặt chẽ, nghiêm cấm các loại hình cờ bạc nhất là địa bàn giáp ranh các tỉnh Sơn La và Yên Bái là nơi phức tạp về trật tự trị an, trong thời điểm hiện nay nhân dân đang chuẩn bị đón tết nguyên đán 2018. Vì vậy nhằm phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Xét về nhân thân thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, bị cáo đã bỏ trốn và bị truy nã, sau đó đã ra đầu thú. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h,p khoản 1,2 điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Xong cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo sớm trở thành người tốt.

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999 là *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng”*. Tại biên bản xác minh tài sản ngày 27/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T thì bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không phạt bổ sung là phù hợp.

Đối với Hoàng Văn C1, Hoàng Văn Đ, Hà Quang S, Hoàng Văn C2, Hoàng Văn T, Hoàng Văn M, Hoàng Xuân H. Tòa án nhân dân huyện T đã xét xử về tội “Đánh bạc” theo Điều 248 của Bộ luật hình sự, các vụ án đã có hiệu lực thi hành theo quy định của pháp luật.

Đối với vật chứng vụ án đã được xử lý tại Bản án số 10/2017/HSST, ngày 30/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ, án đã có hiệu lực thi hành, nên tại phiên tòa này không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

Đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý sẽ được xem xét khi quyết định hình phạt.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Minh C phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h,p khoản 1,2 Điều 46 của BLHS.

Xử phạt: Hoàng Minh C 03 (Ba) tháng tù. Được khấu trừ 14 (Mười bốn) ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2017 đến ngày 29/11/2017. Nay bị cáo còn phải thi hành 02 (Hai) tháng 16 (Mười sáu) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án đã được xử lý tại Bản án số 10/2017/HSST, ngày 30/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ đã có hiệu lực.

Áp dụng khoản 1,2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về M thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Minh C phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện;
- THAHS, CCTHADS;
- Sở Tư Pháp;
- Công an huyện;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Tuấn Anh